

Số: 199/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 31 tháng 5 năm 202A2

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 12 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 187/202A2/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 04 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu:

1. Bà Nguyễn Lâm T, sinh năm 1961;

Căn cước công dân số 038161003 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/01/202A;

Địa chỉ: Số A ngõ B đường C, phường V, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

2. Ông Đỗ Xuân N, sinh năm 1956;

Căn cước công dân số 034056000 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/12/202A;

Địa chỉ: Số A ngõ B đường C, phường V, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lâm T tự nguyện kết hôn với ông Đỗ Xuân N, có đăng ký kết hôn ngày 07/02/1983, tại UBND quận D, thành phố Hà Nội. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của ông bà là do bất đồng quan điểm sống, hai bên không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay cả ông N và bà T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N xác nhận có 02 (hai) con chung là anh Đỗ Đức H - sinh ngày 11/05/1984 và anh Đỗ Lâm H1 – sinh ngày 21/11/1991. Hiện nay cả hai con trai đều trên 18 tuổi nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N thống nhất đã tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N thống nhất xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N không phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N. Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/02/1985 của Ủy ban nhân dân quận D, Thành phố Hà Nội không còn hiệu lực kể từ ngày ra quyết định này.

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N có 02 (hai) con chung là anh Đỗ Đức H - sinh ngày 11/05/1984 và anh Đỗ Lâm H1 – sinh ngày 21/11/1991. Hiện nay cả hai con trai đều trên 18 tuổi nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N thống nhất đã tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N thống nhất xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Lâm T và ông Đỗ Xuân N không phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Cầu Giấy;*
- *Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;*
- *UBND quận D, Hà Nội*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương